

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 240/2024/HSPT  
Ngày: 10/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Bà Đỗ Thị Nhung.

2/ Ông Trần Vĩnh Yên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Tuấn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 190/2024/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 139/2024/HSPT-QĐ ngày 22/5/2024.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **LÔ VĂN T** (tên gọi khác: không); sinh năm 1995 tại Nghệ An.

Giới tính: Nam;

Hộ khẩu thường trú: **Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.**

Nơi sinh sống: **Tổ H, khu phố Đ, phường B, TP T, tỉnh Bình Dương.**

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông **Lô Văn G** và bà **Hà Thị H**; vợ: **Lương Thị N**, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại.

- **Bị hại:** Ông **Nguyễn Duy L**, sinh năm 1983 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà **Hoàng Thị H1**, sinh năm 1987

2. Anh **Nguyễn Duy C**, sinh năm 2005.

Cùng địa chỉ: **Ấp S, xã H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH T1. Địa chỉ: **Số A, F đường D, khu dân cư V, phường V, Thành phố T, tỉnh Bình Dương.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn N1 – Luật sư thuộc Văn phòng L2, Đoàn luật sư T2.

Bị cáo, luật sư N1 có mặt; các đương sự khác vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Lô Văn T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào lúc 05 giờ 14 phút ngày 09/6/2023, T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-490.54 (loại 1.950kg) lưu thông hướng B đi Vũng Tàu. Khi đi đến Km 18+600 Quốc lộ E thuộc khu A, xã L, huyện L thì T điều khiển xe trên chuyển hướng rẽ trái để đi vào đường V, khi chuyển hướng xe đi vào làn đường số 4 hướng Vũng Tàu - B thì va chạm với xe mô tô biển số 60L7-2674 do anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1983, trú tại khu phố S, phường H, Thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu điều khiển lưu thông hướng Vũng Tàu - B trên làn đường số 4. Hậu quả anh Nguyễn Duy L được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh D.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 06 giờ 15 phút ngày 09/6/2023 ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Xe mô tô BKS 60L7 - 2674 sau tai nạn ngã nghiêng bên phía nằm dưới phần gầm đầu xe ô tô tải BKS 61C - 490.54 đầu xe hướng về B, đuôi xe hướng về phía Vũng Tàu. Điểm tâm trục bánh trước xe mô tô 60L7 - 2674 cách mép đường chuẩn 0m70. Điểm tâm trục bánh sau xe mô tô 60L7 - 2674 cách mép đường chuẩn là 0m30. Điểm tâm trục bánh sau xe mô tô 60L7 - 2674 cách mặt ngoài tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô 61C - 490.54 chiều xuống mặt đường là 0m80.

(2) Xe ô tô tải BKS 61C - 490.54 sau tai nạn đỗ trên làn đường số 04 (làn đường xe 02, 03 bánh) đầu xe hướng về phía mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía ngược lại. Điểm tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô 61C - 490.54 chiều xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1m00, điểm tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 61C - 490.54 chiều xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 4m00. Điểm tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 61C - 490.54 chiều xuống mặt đường cách điểm mốc cố định là 13m90.

Tại bản kết luận giám định số 4574/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu vết trượt xước, bám chất màu tím, màu đen, gãy vỡ các chi tiết bên phải phía trước xe ô tô biển số 61C-490.54 (ốp cản, ốp kim loại phía trước đầu cụm đèn chiếu sáng) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước, sạch bụi, bám chất màu trắng, cong gãy vỡ các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 60L7-2674 (bánh trước, tay cầm lái, kính chiếu hậu, đèn tín hiệu, giảm xóc, chắn bùn bánh trước, mặt nạ, yếm chắn gió) có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

2. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường nằm trên làn đường số D, Quốc lộ E, hướng từ Vũng Tàu đi B. Không đủ cơ sở xác định cách rẽ chuẩn bao nhiêu mét.

3. Khi xảy ra va chạm, xe ô tô biển số 61C-490.54 có hướng lưu thông từ làn đường số 1 sang làn đường số D, Quốc lộ E, hướng từ Vũng Tàu đi B.

4. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 61C-490.54 và xe mô tô biển số 60L7-2674 với phương tiện, vật khác khi xảy ra tai nạn giao thông.

*Tại bản kết luận giám định số 6372/KL-KTHS của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:*

Qua nội dung tập tin video gửi giám định ký hiệu A, không đủ cơ sở xác định tốc độ của phương tiện (xe ô tô và xe mô tô) ngay trước thời điểm xảy ra va chạm gây tai nạn giao thông.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 237/KLGĐTT-TTPYDDN ngày 08/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận:*

Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Chấn thương ngực gây rách bao tim, vỡ tâm nhĩ phải kèm bầm tụ máu, xuất huyết dưới nội tâm mạc, dập phổi hai bên, rách thùy giữa và thùy dưới phổi phải, gãy cung bên xương sườn 5 – 6 – 7 và cung sau xương sườn 3 - 4 -5 bên trái.

+ Chấn thương bụng gây rách thùy trái gan.

+ Kết hợp với gãy 1/3 giữa xương đùi trái

Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: Không tìm thấy E và M trong máu.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST ngày 29-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã Quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 327, Điều 331, Điều 333 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lô Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Lô Văn T** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo **Lô Văn T** bị bắt đi thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/01/2024, bị cáo **Lô Văn T** kháng cáo xin hưởng án treo.

**\* Ý kiến của luật sư Lê Văn N1 là người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà:**

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật. Căn cứ hồ sơ vụ án, sơ đồ hiện trường thì đoạn đường xảy ra tai nạn bị cáo **T** được phép sang đường. Đoạn đường này mỗi bên có 4 làn xe, phía trước khoảng 01 km có đèn đỏ. Bị cáo cho xe chuyển làn và qua đường là không vi phạm pháp luật. Bị cáo có quan sát phía trước không có phương tiện tham gia giao thông thì mới cho xe qua đường. Xe của bị cáo bị vỡ kiếng trước. Vị trí dừng là bên hông xe ô tô, lực tác động là do xe mô tô đâm vào. Thực tế bị cáo không vi phạm pháp luật giao thông. Qua video clip do người dân cung cấp thì bị hại đi nhanh, không làm chủ được tốc độ, đứng lên khi sắp tai nạn. Lỗi của bị cáo là làm bị hại chết. Bị hại chết là do bị hại tông vào thành xe. Gia đình bị hại cũng rất thông cảm cho bị cáo nên đã nhận tiền bồi thường và bãi nại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, vợ bị cáo đang mang thai. Nếu bị cáo bị đi tù thì không biết ai sẽ nuôi gia đình bị cáo. Bị cáo muốn được khoan hồng, hưởng án treo để khắc phục hậu quả, trở thành người cha tốt.

**\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà:**

Ngày 31/01/2024, bị cáo **Lô Văn T** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HSST ngày 29-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xin hưởng án treo là trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Trong vụ án này, bị cáo **T** tham gia giao, cho xe chuyển hướng qua đường nhưng không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông khiến bị hại **Nguyễn Duy L** chết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Dẫn đến tai nạn giao thông hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên bố bị cáo **Lô Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt 01 ( một ) năm tù theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo **Lô Văn T** làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 05 giờ 14 phút ngày 09/6/2023, **T** điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-490.54 (loại 1.950kg) lưu thông hướng **B đi Vũng Tàu**. Khi đi đến Km 18+600 **Quốc lộ E thuộc khu A, xã L, huyện L** thì **T** điều khiển xe trên chuyển hướng rẽ trái để đi vào **đường V**, khi chuyển hướng xe đi vào làn đường số 4 hướng **Vũng Tàu - B** thì va chạm với xe mô tô biển số 60L7-2674 do ông **Nguyễn Duy L** điều khiển lưu thông hướng **Vũng Tàu- B** trên làn đường số 4. Hậu quả ông **Nguyễn Duy L** được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong cùng ngày tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ**.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn làm ông **Nguyễn Duy L** chết là do bị cáo chuyển hướng xe không tuân thủ luật giao thông đường bộ; không chú ý quan sát để nhường quyền đi trước cho xe đi ngược chiều; chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

Bị cáo **Lô Văn T** kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: Bị cáo là công

dân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của nhà nước; trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình và thành thật ăn năn hối cải; xe mô tô biển số 60L7-2674 khi tham gia giao thông không bật đèn chiếu sáng, tốc độ nhanh; khi bị cáo chuyển hướng qua đường thì đã quan sát khoảng 70m không thấy phương tiện tham gia giao thông ở hướng cùng chiều; tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại; hiện vợ của bị cáo đang mang thai, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, nếu bị cáo bị đi tù thì vợ bị cáo không đủ tiền để nuôi con, con sinh ra sẽ không có sự chăm sóc của người cha.

Cùng với đơn kháng cáo, bị cáo cung cấp cho Tòa án giấy tờ chứng minh vợ của bị cáo là **Lương Thị N** đang mang thai; Đơn xác nhận gia đình bị cáo có công với cách mạng.

Sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện L** đã tiến hành giám định nhưng không có cơ sở xác định tốc độ của phương tiện (xe ô tô và xe mô tô) ngay trước thời điểm xảy ra va chạm gây tai nạn giao thông. Bị cáo cho rằng bị hại có lỗi khi không bật đèn chiếu sáng nhưng không viện dẫn được văn bản quy phạm pháp luật. Trong khi đó, theo quy định tại điểm g, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ thì người giám gia giao thông sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính nếu không sử dụng hoặc sử dụng không đủ đèn chiếu sáng trong thời gian từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau, khi sương mù, thời tiết xấu hạn chế tầm nhìn. Như vậy, bị cáo viện lý do xảy ra tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại để xin hưởng án treo là không thoả đáng.

Bị cáo **Lô Văn L1** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, lỗi dẫn đến tai nạn giao thông khiến ông **Nguyễn Duy L** tử vong là do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, mà còn ảnh hưởng đến tính mạng của người khác, gây đau khổ cho gia đình nạn nhân. Khi xét xử, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai quyết định xử phạt bị cáo 01 năm tù là đã cân nhắc, xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức án phù hợp nên mặc dù bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới nhưng không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí HSPT: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSPT.

[4] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lô Văn T** về việc xin hưởng án treo.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HSST ngày 29-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

1.1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lô Văn T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1.2/ Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Lô Văn T** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Về án phí HSPT:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **T** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận::**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án ND H. Long Thành;
- Viện kiểm sát ND H. Long Thành;
- CQCSĐT CA H. Long Thành;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- Bị cáo, các DS;
- Sở TP tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Trung**